TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B - TP.HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 06 tháng 03 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 480/2022/ TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Chu Minh Đ1, sinh năm: 1978;

HKTT: Thôn Trung Hà, xã TH, huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1986;

HKTT: Thôn Trung Hà, xã TH, huyện B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Chu Minh Đ1 và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Chu Minh Đ1 và chị Nguyễn Thị H1.

- Về quan hệ con chung: Có hai con chung, cháu Chu Thanh P, sinh ngày: 05/10/2008; cháu Chu Minh V, sinh ngày: 29/12/2013.

Giao cho anh Chu Minh Đ1 được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Thanh P, sinh ngày: 05/10/2008; cháu Chu Minh V, sinh ngày: 29/12/2013 cho đến khi cháu P, cháu V trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến có sự thay đổi khác.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H1 cho đến khi anh Đ1 có yêu cầu.

+ Chị Nguyễn Thị H1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản riêng: Không có.

- Về tài sản chung và công sức chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Chu Minh Đ1 tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh Đ1 đã nộp theo Biên lai thu tiền số: 0060576 ngày 21/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại cho anh Chu Minh Đ1 số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKS ND huyện B;
- Chi cục THA huyện B;
- UBND xã TH, huyện B, HN;
- Đương sự;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Trung Thành